

TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày 16/3/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Nguyễn Thị Cương

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 16/3/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/HSST, ngày 19 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/HSST- QĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phúc T, sinh năm 1985;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: bản LX, xã ĐV, huyện YT, tỉnh BG;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 6/12;

Họ và tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1962;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1963;

Vợ: Từ Thị H, sinh năm 1985;

Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015;

Anh, chị, em: Bị cáo có hai anh em bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 28/5/2004 bị Công an huyện Yên Thế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 22/9/2020, Chủ tịch UBND xã Đồng Vương ra quyết định quản lý cai nghiện ma Ty tự nguyện tại gia đình.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/12/2020, tạm giam từ ngày 31/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn V, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản TH, xã ĐV, huyện YT, tỉnh BG

2. Chị Từ Thị H, sinh năm 1985. (Có mặt)

Địa chỉ: Bản LX, xã ĐV, huyện YT, tỉnh BG.

3. Anh Bùi Thanh T2, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Trong Hạ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h ngày 25/12/2020, Nguyễn Phúc T gặp Trần Văn V, sinh năm 1974 ở bản Thái Hà, xã Đồng Vương ở đập Ba Mẫu thuộc bản La Xa, xã Đồng Vương. Sau đó, V rủ T đi mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý. T bảo V là T chỉ có 80 nghìn thì V bảo sẽ cho T vay. Sau đó, V điều khiển xe mô tô của V chở T đi xuống thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên. Trên đường đi, T đưa cho V 60.000 đồng để góp tiền mua ma Ty, V cầm tiền rồi đưa lại cho T 500.000 đồng. Khi đi đến ngã tư thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên thì V dừng xe đứng chờ. T xuống xe đi bộ khoảng 30m đến nhà của một người dân, thấy cửa đóng nên T gọi “Anh ơi, bán cho em năm cái” thì có tiếng một người đàn ông bảo “Ừ”. Sau đó T rút 500.000 đồng qua lỗ thoáng bên trái phía dưới của cổng, người bên trong cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng xanh. T hiểu đây là ma túy nên cầm và đi ra chỗ V đang chờ. Sau đó, V điều khiển xe chở T về đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Thành Chung, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế thì V dừng xe lại để sử dụng ma túy. Lúc này, T bỏ gói ma Ty vừa mua được ra xem thì thấy bên trong có 05 gói giấy bạc đựng ma Ty, T đưa cho V 02 gói ma Ty đồng thời T cũng lấy 01 gói ma Ty ra để sử dụng, 02 gói ma túy còn lại T để ở dưới đất. Khi V sử dụng hết 02 gói ma túy bằng hình chích rồi vứt hai mảnh giấy bạc ra. T lấy hai mảnh giấy bạc V vứt đi và chia số ma túy ở gói ma túy của T ra làm 03 gói nhỏ để

tiện sử dụng rồi T gói 02 gói ma túy kẹp chồng vào làm một, gói ma túy còn lại T dùng bật lửa hơi để sử dụng bằng hình thức hút nhưng do gió to T không sử dụng được nên T đã gói lại số ma túy T đang sử dụng dở lại. Sau đó T cài gói giấy đựng 02 gói ma túy vào mặt sau bao thuốc lá Thăng Long, cài 03 gói giấy bạc đựng ma túy vào mặt trước bao thuốc lá Thăng Long rồi đút bao thuốc lá vào Ti áo khoác bên trái của mình rồi cùng V đi về. Trên đường về, V đưa cho T 10.000 đồng để mua nước uống. Khi T xuống mua nước uống thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang. Khi bắt quả tang.

Cùng ngày 25/12/2020, Cơ quan điều tra tiến hành lấy mẫu (nước tiểu) xét nghiệm ma Ty đối với T và V, kết quả: T dương tính với chất ma Ty Heroine, V âm tính với ma Ty Heroine.

Tại Kết luận giám định số 1920/KL-KTHS ngày 28/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc và chất cục bột màu trắng và chất màu đen đựng trong 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc là ma Ty, có tổng khối lượng 0,199 gam, loại Heroine.

Cơ quan điều tra đã xác định được căn nhà T đến mua ma Ty là nhà của ông Trịnh Xuân T1, sinh năm 1967 ở tổ dân phố Tân Hòa, thị trấn Nhã Nam. Ông T1 hiện không có mặt tại địa phương và đã cho Bùi Thanh T2, sinh năm 1988 ở tổ dân phố Trong Hạ, thị trấn Cao Thượng thuê từ giữa tháng 12/2020. Tiến hành làm việc với T2 thì T2 xác định sáng ngày 25/12/2020 T2 ở nhà một mình và T2 không bán ma túy cho T.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-YT, ngày 17/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Phúc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma Ty*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-YT, ngày 17/02/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Phúc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma Ty*” áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 phạt bị cáo Nguyễn Phúc T từ 14 đến 16 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2020.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Phúc T đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi Hồi 10 giờ 10 phút ngày 25/12/2020, tại Tổ dân phố Thành Chung, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Yên Thế tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Phúc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,199 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Nguyễn Phúc T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hứa sửa chữa, nên cần áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm

phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy đối với con người và cộng đồng. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương xứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Phúc T là đối tượng nghiện ma Ty, gia đình hộ nghèo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo

[6] Về vật chứng: Theo quy định tại: điểm a khoản 2 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 07 điều thuốc lá, vỏ bao gói mẫu sau giám định, chất ma túy đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu “QT” có dấu niêm phong của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Giám định viên, dấu niêm phong của công an thị trấn Phồn Xương và chữ ký cùng tên của thành phần tham, 01 bật lửa ga cần tịch thu tiêu hủy; 20.000đ là tài sản của bị cáo T, bị cáo không đề nghị lấy lại do đó cần xung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen, 01 chiếc chìa khóa có chữ Yamaha là của chị Từ Thị H, sinh năm 1985 (là vợ của T) không liên quan đến việc phạm tội, ngày 11/01/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H số tài sản này. 10.000 đồng là của V đưa cho để mua nước uống không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 11/01/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh V số tiền 10.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với Trần Văn V, V thừa nhận có đi cùng T đến thị trấn Nhã Nam nhưng V không đưa tiền cho T để mua ma túy, không sử dụng và cũng như không biết việc T cất giấu ma túy như T đã khai. Cơ quan điều tra đã cho V và T đối chất với nhau để làm rõ nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai nên không có căn cứ để xử lý đối với V.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của T, ngày 13/01/2021, Công an huyện Yên Thế đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên bố Nguyễn Phúc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Nguyễn Phúc T 01 năm 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2020.

+ Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Phúc T.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 07 điều thuốc lá, vỏ bao gói mẫu sau giám định, và chất ma túy được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu “QT” có dấu niêm phong của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Giám định viên, dấu niêm phong của công an thị trấn Phồn Xương và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia, 01 bật lửa ga; tịch thu xung công quỹ 20.000đ (*Bật lửa ga và 20.000đ được đựng trong phong bì có ký hiệu "QT1" có dấu niêm phong của Công an thị trấn Phồn Xương và chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia*)

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Phạm Hữu Luyện